

Số: 556/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2011, ngày 01/01/2011 tại UBND thị trấn Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 534/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

1 – Anh Đào Đức L, sinh năm 1982. Địa chỉ: Căn hộ 1111, Tòa A2 khu Chung cư IA20 phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

2 – Chị Nguyễn Hồng H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 22, ngõ 16 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/11/2024, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. 1. Về hôn nhân: Anh Đào Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hai bên không thể hòa giải đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Long, chị Hạnh có 02 (Hai) con chung là cháu Đào Hạnh Nguyên, sinh ngày 20/4/2011 và cháu Đào Nguyễn Đức Tài, sinh ngày 25/8/2014. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Hạnh trực tiếp nuôi cả hai cháu Nguyên và Tài, anh Long không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Long, chị Hạnh tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Đào Đức L và Chị Nguyễn Hồng H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2011, ngày 01/01/2011 tại UBND thị trấn Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình không còn giá trị pháp luật.

Về con chung: Anh Long, chị Hạnh có 02 (Hai) con chung là cháu Đào Hạnh Nguyên, sinh ngày 20/4/2011 và cháu Đào Nguyễn Đức Tài, sinh ngày 25/8/2014. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao cả hai con chung (cháu Nguyên và cháu Tài) cho chị Hạnh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Long đến khi đương sự có yêu cầu.

Anh Đào Đức L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà đất: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Long, chị Hạnh phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số 0075348 ngày 04/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Anh Long, chị Hạnh đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND thị trấn Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu

